

KẾ HOẠCH
Về dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu
phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 20/11/2024 của Bộ Công Thương về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2024 và dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025;

Nhằm góp phần kiềm chế lạm phát và ổn định thị trường hàng hóa, đặc biệt là các mặt hàng thiết yếu trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch về dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cung cấp kịp thời, đầy đủ các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu cho nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang vào dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025, ưu tiên dự trữ, cung ứng hàng Việt Nam, góp phần thực hiện chủ trương bình ổn giá cả thị trường và đảm bảo an sinh xã hội.

2. Phục vụ người tiêu dùng, chú trọng các đối tượng chính sách, hộ gia đình nghèo, nhân dân ở khu vực nông thôn.

3. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, siêu thị, cơ sở kinh doanh (gọi chung là doanh nghiệp) tham gia bình ổn thị trường phải đảm bảo cung ứng đầy đủ hàng hóa thiết yếu, chất lượng an toàn với giá cả hợp lý, đặc biệt trong những thời điểm thiếu hàng và giá tăng cao.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Số lượng các mặt hàng thiết yếu phục vụ Tết

a) Số lượng hàng hóa thiết yếu tính theo nhu cầu tiêu thụ của người dân trên địa bàn tỉnh trong 60 ngày, từ ngày 31/12/2024 (nhằm ngày 01 tháng 12 âm lịch, năm Giáp Thìn 2024) đến hết ngày 27/02/2025 (nhằm ngày 30 tháng Giêng âm lịch năm Ất Tỵ 2025)

- Gạo	:	22.562,23 tấn;
- Đường	:	2.685,98 tấn;
- Dầu ăn	:	2.387.537 lít;
- Thịt gia súc	:	8.595,13 tấn;
- Thịt gia cầm	:	7.520,74 tấn.

b) Lượng hàng hóa thiết yếu dự trữ phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025, gồm:

- Gạo các loại	:	841,3 tấn;
- Đường cát các loại	:	757,5 tấn;

- Dầu ăn các loại : 1.444.008 lít;
- Thịt gia súc : 48,13 tấn;
- Thịt gia cầm : 51,48 tấn;
- Bột ngọt, hạt nêm các loại : 1.100,62 tấn.

Ngoài ra còn có các mặt hàng tiêu dùng khác như: bánh mứt, lạp xưởng, nước giải khát, bột giặt,...

c) Giá trị hàng hóa dự trữ phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 có tăng hơn so với các năm trước, tăng 8,75% so với năm 2024 và tăng 23,5% so với năm 2023. Số lượng hàng hóa dự trữ cũng tăng hơn so với năm 2024 từ 5,03% - 15,69% (tùy mặt hàng) và so với năm 2023 tăng từ 5,9% - 26,4%, riêng thịt gia súc giảm 12,5%.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 180 chợ, 6 siêu thị tổng hợp, 94 cửa hàng tiện ích và các cửa hàng bách hóa phủ khắp địa bàn thành thị và nông thôn. Do đó, việc cung ứng hàng hóa thiết yếu sẽ được đảm bảo trên mọi kênh phân phối, bán lẻ trên địa bàn tỉnh.

2. Về tổng trị giá hàng hóa, hàng hóa thiết yếu

Các doanh nghiệp thực hiện việc dự trữ, cung ứng hàng hoá với tổng trị giá vốn là **504.153.326.184 đồng**, trong đó hàng hóa thiết yếu là **151.099.720.947 đồng**. Cụ thể như sau:

STT	Tên doanh nghiệp	Trị giá hàng hóa các loại (đồng)	Trị giá hàng hóa thiết yếu (đồng)
1	HTX TM-DV Phường 1 TP. Mỹ Tho	269.900.000.000	24.497.871.568
2	Chi nhánh Cty TNHH EB Tân Phú tại Mỹ Tho (Siêu thị Go! Mỹ Tho)	119.208.606.184	77.145.279.379
3	Công ty TNHH Tiền Giang - Sài Gòn (Co.op Mart Mỹ Tho)	64.751.000.000	8.021.000.000
4	Công ty TNHH TM XNK Hữu Thành Phát	28.500.000.000	8.000.000.000
5	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Gò Công)	19.494.000.000	11.894.000.000
6	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Cai Lậy)	16.483.720.000	8.355.570.000
7	Công ty Lương thực Tiền Giang	10.539.000.000	10.539.000.000
8	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Cái Bè)	2.237.000.000	1.677.000.000
9	HTX Vĩnh Kim	1.540.000.000	970.000.000
Tổng cộng:		504.153.326.184	151.099.720.947

(Có kèm theo Danh mục hàng hóa dự trữ, cung ứng phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025).

3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện bán hàng theo Kế hoạch: 02 tháng, kể từ ngày 31/12/2024 (nhằm ngày 01 tháng 12 âm lịch, năm Giáp Thìn 2024) đến hết ngày 27/02/2025 (nhằm ngày 30 tháng Giêng âm lịch năm Ất Tỵ 2025).

4. Chính sách hỗ trợ của tỉnh

a) Về hỗ trợ vay vốn

Các doanh nghiệp tham gia dự trữ được xem xét vay vốn như sau: vay vốn từ các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Tiền Giang có xem xét ưu đãi về lãi suất (giảm từ 1,5% đến 2,5%/năm so với lãi suất thông thường).

Hỗ trợ cho doanh nghiệp vay vốn với lãi suất ưu đãi trong thời gian 4 tháng, tổng số tiền vay là **39.006.871.568 đồng**, thời gian ưu đãi kể từ ngày bắt đầu giải ngân; nguồn vốn cho vay từ các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Các doanh nghiệp có đề nghị vay vốn để thực hiện việc dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu gồm:

1. HTX TM-DV Phường 1 TP. Mỹ Tho	24.497.871.568 đồng
2. Công ty Lương thực Tiền Giang	10.539.000.000 đồng
3. HTX Vĩnh Kim	970.000.000 đồng
4. Công ty TNHH TM XNK Hữu Thành Phát	3.000.000.000 đồng
Tổng cộng:	39.006.871.568 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi chín tỷ không trăm linh sáu triệu tám trăm bảy mươi mốt ngàn năm trăm sáu mươi tám đồng).

b) Hỗ trợ kinh phí treo băng rôn tại 13 điểm bán hàng bình ổn cho 9 doanh nghiệp tham gia dự trữ (trong đó HTX TM-DV Phường 1 TP. Mỹ Tho có 05 điểm): hỗ trợ 02 băng rôn/điểm bán hàng (01 băng rôn treo trước cửa và 01 băng rôn treo tại nơi trưng bày hàng hóa bình ổn).

5. Kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện

a) Kinh phí hỗ trợ treo băng rôn tại điểm bán hàng bình ổn:

(13 điểm x 02 băng rôn x 700.000 đ/băng rôn) 18.200.000 đồng

b) Chi phí xăng xe đi kiểm tra tình hình thực hiện của các doanh nghiệp:

(100 lít (02 đợt) x 21.094 đồng/lít) (theo giá xăng tại thời điểm xây dựng kế hoạch) 2.109.400 đồng

Tổng cộng (a) + (b): 20.309.400 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi triệu ba trăm lẻ chín ngàn bốn trăm đồng)

c) Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2025 đã giao cho Sở Công Thương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch về dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán Ất Ty 2025.

- Triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện việc đăng ký giá bán, số lượng, chất lượng hàng hóa dự trữ, cung ứng, việc sử dụng nguồn vốn vay, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có chức năng liên quan theo dõi sát tình hình sản xuất, diễn biến dịch bệnh, thời tiết, đánh giá năng lực cung ứng nguồn hàng nói chung và các mặt hàng thiết yếu khác cho thị trường dịp Tết Nguyên đán, chủ động có phương án hoặc đề xuất phương án để đảm bảo nguồn cung, ổn định thị trường các mặt hàng nhất là các mặt hàng nông sản thực phẩm cuối năm và Tết Nguyên đán Ất Ty.

- Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp phân phối thực phẩm trên địa bàn phối hợp với các doanh nghiệp chăn nuôi tập trung có phương án bảo đảm nguồn cung cho thị trường.

- Hỗ trợ các siêu thị, HTX tổ chức các phiên chợ hàng Việt để phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty 2025.

- Tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch về dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu của các doanh nghiệp.

- Xem xét, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

2. Cục Quản lý thị trường tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về đầu cơ, găm hàng, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm,...Tập trung kiểm tra các mặt hàng thiết yếu, tiêu dùng cao trong dịp cuối năm và Tết Nguyên đán Ất Ty.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý trên địa bàn.

3. Sở Tài chính

Thực hiện vai trò quản lý nhà nước về giá như: kiểm tra việc kê khai giá, niêm yết giá, bán theo giá niêm yết,... Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra về giá và việc dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu theo Kế hoạch.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Tiền Giang

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện việc hỗ trợ lãi suất cho vay vốn theo kế hoạch này (giảm lãi suất từ 1,5% đến 2,5%/năm so với lãi suất thông thường) và hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán Ất Ty 2025 để làm thủ tục và giải ngân theo quy định.

- Hàng tháng thông báo tình hình tiến độ giải ngân, thu hồi nợ vay từ các Ngân hàng thương mại theo Kế hoạch đến Sở Công Thương để làm cơ sở phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thu hồi nợ vay của Kế hoạch về dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán Ất Ty 2025 trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Ấp Bắc, Đài Phát Thanh và Truyền hình tỉnh

Thông tin đầy đủ và kịp thời trên các phương tiện báo, đài (*từ cấp tỉnh đến cấp xã*) về thị trường, giá cả, chính sách bình ổn thị trường của Nhà nước cho người dân; kiểm soát thông tin, ngăn chặn thông tin thất thiệt gây bất ổn thị trường.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của Nhà nước về giá hàng hoá thiết yếu phục vụ Tết tại địa phương; chỉ đạo việc kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện để xe của doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa tới các điểm bán hàng bình ổn.

- Chỉ đạo Ban quản lý chợ, các tổ chức, cá nhân quản lý kinh doanh chợ về việc lập sơ đồ bố trí cho các hộ kinh doanh (không thường xuyên) bán hàng hoá phục vụ Tết Nguyên đán Ất Ty 2025; đồng thời thường xuyên kiểm tra, sắp xếp các hộ tiểu thương kinh doanh tại nhà lồng chợ nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị; tránh tình trạng kinh doanh lấn chiếm các lối đi công cộng gây mất trật tự và khó khăn khi có sự cố cháy, nổ.

- Phản ánh tình hình thị trường, giá cả hàng hoá trên địa bàn cho Sở Công Thương và các Sở, ngành có liên quan.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia kế hoạch này tổ chức chương trình bán hàng lưu động “Phiên chợ hàng Việt” tại địa phương.

7. Doanh nghiệp dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu

- Mua hàng và thực hiện việc dự trữ, cung ứng các mặt hàng thiết yếu theo Kế hoạch này; ưu tiên dùng hàng Việt Nam, mở rộng hệ thống cửa hàng bán lẻ trên địa bàn tỉnh.

- Kê khai giá bán từng loại mặt hàng thiết yếu cụ thể về qui cách, nhãn hiệu, chủng loại, phẩm chất,... với Sở Công Thương tại thời điểm đăng ký và trước ngày 16/12/2024 (*nhằm ngày 16 tháng 11 âm lịch*). Tham gia Chương “Phiên chợ hàng Việt” do cơ quan Nhà nước tổ chức về khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu vực nông thôn với giá đã đăng ký.

- Bảo đảm dự trữ hàng hóa theo Kế hoạch đã giao và khuyến khích bán hàng với giá thấp hơn 5% trở lên so với hàng hóa cùng loại tại thời điểm đăng ký giá.

- Có ít nhất 01 điểm bán lẻ hàng hóa bình ổn phục vụ Tết Nguyên đán Ất Ty 2025 và phải đăng ký với Sở Công Thương địa điểm bán lẻ hàng hóa bình ổn trước ngày 16/12/2024 (*nhằm ngày 16 tháng 11 âm lịch*).

- Doanh nghiệp thực hiện việc dự trữ, cung ứng đối với mặt hàng nông sản nhất là mặt hàng thịt gia súc, thịt gia cầm phải đảm bảo hàng hóa phải qua kiểm dịch, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm khi đưa vào lưu thông trên thị trường.

- Treo băng rôn trước cửa và nơi trưng bày hàng hóa thuộc diện bình ổn tại mỗi điểm bán. Thời gian treo băng rôn: 2 tháng rưỡi kể từ ngày 15/12/2024 (nhằm ngày 15 tháng 11 âm lịch, năm Giáp Thìn 2024) đến hết ngày 27/02/2025 (nhằm ngày 30 tháng Giêng âm lịch năm Ất Tỵ 2025).

- Niêm yết giá công khai từng mặt hàng thiết yếu thuộc diện bình ổn theo quy định.

- Chấp hành đúng quy định về việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ để dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu và có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích. Trường hợp sử dụng vốn hỗ trợ không đúng mục đích thì phải chịu lãi suất phạt quá hạn theo Hợp đồng với đơn vị cho vay kể từ ngày giải ngân vốn.

- Chịu sự kiểm tra của Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan về số lượng, chất lượng hàng hóa thiết yếu, giá cả so với đăng ký, sử dụng nguồn vốn,...

8. Chế độ báo cáo

Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp gửi Sở Tài chính và báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này vào các ngày:

+ Lần 1: Chậm nhất vào ngày 27/12/2024 (nhằm ngày 27/11 âm lịch);

+ Lần 2: Chậm nhất vào ngày 20/01/2025 (nhằm ngày 21/12 âm lịch);

+ Lần 3: Báo cáo kết quả phục vụ Tết trước ngày 03/02/2025 (nhằm ngày 6 tháng Giêng âm lịch, năm Ất Tỵ);

+ Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương và Doanh nghiệp có trách nhiệm phản ánh về Sở Công Thương để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./. *Đm*

Nơi nhận:

- PCT Phạm Văn Trọng;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Cục Quản lý thị trường TG; NHNN chi nhánh tỉnh TG;
- Báo Ấp Bắc, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp tham gia KH;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT; P.KT (Ngân).

g b

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng

DANH SÁCH ĐIỂM BÁN HÀNG BÌNH ỒN GIÁ
(Kèm theo Kế hoạch số 446/KH-UBND ngày 22/ 11 /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	Doanh nghiệp	Địa chỉ điểm bán hàng bình ỒN
1	HTX TM-DV Phường 1, TP. Mỹ Tho	Cửa hàng Bách hóa Trung tâm, số 14 Lê Văn Duyệt, phường 1, Tp. Mỹ Tho.
		Cửa hàng Bách hóa 31, số 31 Nguyễn Huệ, phường 1, Tp. Mỹ Tho.
		Cửa hàng Bách hóa Chợ Cũ, số 10-12 đường Học Lạc, phường 8, Tp. Mỹ Tho.
		Cửa hàng Bách hóa Trung An, 84 Ngô Gia Tự, ấp Bình Tạo, xã Trung An , Tp. Mỹ Tho (CCN Trung AN).
		Cửa hàng Bách hóa Tân Mỹ Chánh, Cụm CN, tiểu thủ công nghiệp, phường 9, Tp. Mỹ Tho.
2	Công ty TNHH Tiền Giang - Sài Gòn (Co.op Mart Mỹ Tho)	Số 35, đường Ấp Bắc, phường 5, Tp. Mỹ Tho.
3	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Cai Lậy)	Số 79, đường 30/4, phường 1, Tx. Cai Lậy.
4	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Cái Bè)	Khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè.
5	CN Liên Hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Co.opmart Gò Công)	Đường Trần Công Tường, phường 5, Tp. Gò Công.
6	Chi nhánh Cty TNHH EB Tân Phú tại Mỹ Tho (Go! Mỹ Tho)	Số 545 Lê Văn Phẩm, phường 5, Tp. Mỹ Tho.
7	Công ty TNHH TM XNK Hữu Thành Phát	Cửa hàng 69 Nguyễn Huệ, phường 1, Tp. Mỹ Tho.
8	Công ty Lương thực Tiền Giang	Cửa hàng lương thực KP Trung Lương, phường 10, Tp. Mỹ Tho.
9	HTX Vĩnh Kim	Trung tâm Bách hóa Vĩnh Kim, ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành.



DANH MỤC HÀNG HÓA DỰ TRỮ, CUNG ỨNG PHỤC VỤ TẾT NGUYÊN ĐÁN ÁT TỶ 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 446 /KH-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
A	B	C	1	2	3	4
I	HTX TM - DV Phường 1 TP. Mỹ Tho				269.900.000.000	24.497.871.568
a.	Hàng hóa thiết yếu				24.497.871.568	24.497.871.568
1	Đường xá	kg	3.500	23.000	80.500.000	80.500.000
	Đường (túi)	kg	1.500	27.000	40.500.000	40.500.000
2	Dầu ăn Marvela	lít	7.680		291.152.000	291.152.000
	Dầu ăn Hasan	lít	85.328		2.563.718.000	2.563.718.000
3	Bột ngọt, hạt nêm Ajinomoto	kg	278.966		18.593.585.400	18.593.585.400
	Bột nêm Knorr	kg	38.896		2.928.415.768	2.928.415.768
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				245.402.128.432	
1	Lạp xường	kg	360	230.000	82.800.000	
2	Mứt các loại	kg	1.600	110.000	176.000.000	
3	Bánh các loại	hộp	60.000	65.000	3.900.000.000	
4	Trà các loại	hộp	1.500	30.000	45.000.000	
5	Nước tinh khiết	Thùng	1.500	80.000	120.000.000	
6	Nước giải khát các loại	thùng	160.000	185.000	29.600.000.000	

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
7	Cà phê các loại	thùng	16.500	920.000	15.180.000.000	
8	Bột giặt	kg	168.056	44.182	7.425.050.192	
9	Các loại nước chấm	thùng	90.000	243.000	21.870.000.000	
10	Mì gói	thùng	174.000	89.000	15.486.000.000	
11	Thực phẩm chế biến các loại	kg			6.450.000.000	
12	Các mặt hàng khác	tán			145.067.278.240	
II	Công ty TNHH Tiền Giang - Sài Gòn (Coopmart Mỹ Tho)				64.751.000.000	
a.	Hàng hóa thiết yếu				8.021.000.000	
1	Gạo	kg	70.000	21.000	1.470.000.000	
2	Đường cát	kg	50.000	26.000	1.300.000.000	
3	Dầu ăn	lít	40.000	55.000	2.200.000.000	
4	Bột ngọt, bột nêm	kg	26.000	65.000	1.690.000.000	
5	Thịt gia súc	kg	5.800	170.000	986.000.000	
6	Thịt gia cầm	kg	5.000	75.000	375.000.000	
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				56.730.000.000	
1	Lạp xưởng	kg	6.500	220.000	1.430.000.000	
2	Bánh mứt các loại	kg	17.500	200.000	3.500.000.000	
3	Nước giải khát các loại	thùng	40.000	200.000	8.000.000.000	

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
4	Nước chấm, gia vị	lít	36.000	50.000	1.800.000.000	
5	Hàng hóa khác				42.000.000.000	
III	Chi nhánh Liên hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Coopmart Cai Lậy)				16.483.720.000	
a.	Hàng hóa thiết yếu				8.355.570.000	
1	Gạo	kg	26.300		481.290.000	
2	Đường	kg	27.000		734.400.000	
3	Dầu ăn	lít	84.000		4.956.000.000	
4	Bột ngọt, bột nêm	kg	4.200		289.380.000	
5	Thịt gia súc	kg	10.500		1.606.500.000	
6	Thịt gia cầm	kg	3.200		288.000.000	
b.	Hàng hóa khác				8.128.150.000	
1	Lạp xường	kg	10.500		1.134.000.000	
2	Bánh mứt các loại	hộp	37.000		1.135.900.000	
3	Nước giải khát các loại	thùng	36.500		5.858.250.000	
4	Sản phẩm khác				0	
IV	Chi nhánh Liên hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Coopmart Cái Bè)				2.222.000.000	
a.	Hàng hóa thiết yếu				1.662.000.000	

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
1	Gạo	kg	1.500		45.000.000	
2	Đường	kg	2.000		56.000.000	
3	Dầu ăn	lít	1.000		40.000.000	
4	Bột ngọt, bột nêm	kg	20.000		1.400.000.000	
5	Thịt gia súc	kg	500		60.000.000	
6	Thịt gia cầm	kg	300		21.000.000	
7	Trứng	Vi	1.000		35.000.000	
8	Muối	kg	500		5.000.000	
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				560.000.000	
1	Bánh mứt các loại	kg/hộp	1.000		120.000.000	
2	Nước giải khát các loại	Két/thùng	2.000		440.000.000	
3	Sản phẩm khác				0	
V	Chi nhánh Liên hiệp HTX Thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Coopmart Gò Công)				19.494.000.000	
a.	Hàng hóa thiết yếu				11.894.000.000	
1	Gạo	kg	17.000		476.000.000	
2	Đường cát	kg	26.000		702.000.000	
3	Dầu ăn	lít	80.000		3.600.000.000	
4	Bột ngọt, bột nêm	kg	28.000		2.044.000.000	

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
5	Thịt gia súc	kg	16.000		2.960.000.000	
6	Thịt gia cầm	kg	24.000		2.112.000.000	
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				7.600.000.000	
1	Lạp xưởng	kg	1.000		200.000.000	
2	Bánh mứt các loại	kg/hộp	12.500		2.000.000.000	
3	Nước giải khát các loại	Két/thùng	27.000		5.400.000.000	
VI	Chi nhánh Công ty TNHH EB Tân Phú tại Mỹ Tho (Siêu thị Go! Mỹ Tho)				119.208.606.184	
a.	Hàng hóa thiết yếu				77.145.279.379	
1	Gạo	kg	126.500		2.782.996.015	
2	Đường cát	kg	632.500		12.017.471.223	
3	Dầu ăn	lít	1.035.000		40.480.000.000	
4	Bột ngọt, bột nêm	kg	632.500		19.607.541.262	
5	Thịt gia súc	kg	15.525		1.409.938.983	
6	Thịt gia cầm	kg	18.975		847.331.897	
b.	Hàng hóa khác				42.063.326.805	
1	Lạp xưởng	kg	10.350		1.358.210.526	
2	Bánh mứt các loại	kg	253.000		20.465.116.279	
4	Nước giải khát các loại	Két/thùng	103.500		20.240.000.000	

STT	Mặt hàng dự trữ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trữ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
VII	Công ty TNHH TM XNK Hữu Thành Phát				28.500.000.000	3.000.000.000
a.	Hàng hóa thiết yếu				8.000.000.000	3.000.000.000
1	Dầu ăn	lít	100.000		3.500.000.000	1.500.000.000
2	Bột ngọt, bột nêm	kg	70.000		4.500.000.000	1.500.000.000
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				20.500.000.000	
1	Lạp xưởng	kg	2.500		500.000.000	
2	Bánh mứt các loại	kg/hộp	30.000		3.000.000.000	
3	Nước giải khát các loại	Két/thùng	5.000		2.000.000.000	
4	Sữa đặc, sữa chế biến	Thùng			15.000.000.000	
VIII	Công ty Lương thực Tiền Giang				10.539.000.000	10.539.000.000
	Hàng hóa thiết yếu				10.539.000.000	10.539.000.000
1	Gạo các loại	kg	600.000		10.539.000.000	10.539.000.000
IX	HTX Vĩnh Kim				1.540.000.000	
a.	Hàng hóa thiết yếu				970.000.000	970.000.000
1	Đường cát hạt to	kg	8.000		200.000.000	200.000.000
2	Đường cát hạt nhuyễn	kg	7.000		161.000.000	161.000.000
3	Dầu ăn các loại	lít	11.000		507.000.000	507.000.000

STT	Mặt hàng dự trừ của các doanh nghiệp	ĐVT	Số lượng, trị giá hàng dự trừ			Mức vốn doanh nghiệp đề nghị cho vay hỗ trợ (đồng)
			Số lượng	Đơn giá (đồng)	Trị giá vốn (đồng)	
11	Bột ngọt	kg	1.500		102.000.000	102.000.000
b.	Hàng hóa tiêu dùng khác				570.000.000	
1	Nước giải khát các loại	thùng	200		50.000.000	
2	Cà phê hòa tan các loại	kg	500		50.000.000	
3	Bột giặt các loại	kg	5.000		350.000.000	
4	Bánh mứt các loại	kg	500		120.000.000	
	Tổng cộng dự trừ hàng hóa thiết yếu				151.099.720.947	39.006.871.568
	TỔNG CỘNG HÀNG HÓA DỰ TRỪ				504.153.326.184	39.006.871.568

